TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 25-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và ông Lê Thế Kỳ.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Đoàn Thị Vân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Phan Xuân Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 32/2021/HSST-QĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Sơn Thị Mỹ L; tên gọi khác: P; sinh năm 1983; nơi sinh: tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn T (chết) và con bà Lâm Thị H, sinh năm 1954; có 01 con, sinh năm 2008; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14-01-2021 đến ngày 22-01-2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Anh Trần Quang V, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 13, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Chị Ma Thị T, sinh năm 1990

Chị Phan Thị H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Quốc Ti, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn 8, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Sơn Thị Mỹ L bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, sau khi nhậu xong, Hoàng H, sinh năm 1993, trú tại thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Trần Quang V, sinh năm 1976, trú tại thôn 13, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Trần Quốc T, sinh năm 1994, trú tại thôn 8, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cùng rủ nhau đón xe taxi đến quán cà phê Điểm H thuộc thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để tìm gái mua dâm. Vào quán H, V, T gặp Sơn Thị Mỹ L (tên thường gọi P) là chủ quán cà phê Điểm H, tại quán L lấy ra cho mỗi người một chai nước rồi ngồi vào chung bàn với H và V nói chuyện, còn T mệt nên lại võng trong quán nằm. H hỏi L "ở đây không có em út gì à?" (ý là ở đây có gái bán dâm không?), nghe vậy thì L nói "chờ tí" rồi đi vào trong nhà lấy điện thoại gọi cho Ma Thị T, sinh năm 1990, trú tại thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là gái bán dâm và nói T xuống quán cà phê bán nước dùm (ý là xuống quán cà phê để đi bán dâm cho khách), lúc này T đang đi cùng với Phan Thị H, sinh năm 1987, trú tại thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, T nói với H "chị P gọi" nghe vậy nên cùng với T xuống quán Điểm H. Tại đây T và H vào ngồi uống nước chung với H và V, sau khi nói chuyện thì T và H đồng ý bán dâm cho Hoàng H, V với giá 350.000 đồng cho một lần bán dâm, gái bán dâm sẽ trả tiền phòng nhà nghỉ. Sau khi thỏa thuận xong Hoàng H tính tiền nước với L hết 120.000 đồng và "bo" cho L 200.000 đồng, sau đó Hoàng H, V cùng T, H đến nhà nghỉ Toàn N thuộc thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thuê phòng để mua bán dâm. Hoàng H và H thuê phòng 103, V và T thuê phòng 104, sau khi thuê phòng thì Hoàng H và V trả cho H và T mỗi người số tiền 400.000 đồng tiền mua dâm nhưng do chưa có tiền lẻ để trả lại 50.000 đồng cho Hoàng H, V nên H, T vẫn để số tiền mua dâm đó trên bàn trong phòng nhà nghỉ, rồi các đối tượng thực hiện hành vi mua bán dâm tại đây.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an huyện Đắk R'Lấp kiểm tra hành chính và bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J4, màu vàng và số tiền 400.000 đồng của Ma Thị T.

Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám và số tiền 400.000 đồng của Phan Thị H.

Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen và số tiền 960.000 đồng của Sơn Thị Mỹ L

Thu giữ 04 bao cao su (trong đó 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 bao cao chưa qua sử dụng).

Tại bản cáo trạng số 52/CTr - VKS ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện

Đắk R'Lấp để xét xử bị can Sơn Thị Mỹ L về tội *"Môi giới mại dâm"* quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Sơn Thị Mỹ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Môi giới mại dâm"* là đúng và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sơn Thị Mỹ L về tội: *"Môi giới mại dâm"*. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Sơn Thị Mỹ L phạm tội *"Môi giới mại dâm"*

Áp khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Sơn Thị Mỹ L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 09 ngày 26 - 02 - 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J4, màu vàng chị Ma Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu xám chị Phan Thị H; số tiền 860.000 cho bị cáo Sơn Thị Mỹ L là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen; số tiền 200.000 đồng bị cáo Sơn Thị Mỹ L thu lợi từ việc môi giới mại dâm; số tiền 700.000 đồng Ma Thị T và Phan Thị H có được từ việc mua bán dâm.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 04 bao cao su (trong đó 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 bao cao chưa qua sử dụng).

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, nhưng bị cáo cho rằng khi có người đến quán cà phê Điểm H của bị cáo uống nước và hỏi bị cáo muốn tìm em út để nói chuyện thì bị cáo biết người này có nhu cầu tìm gái để mua dâm, nên bị cáo đã dùng điện thoại gọi cho Ma Thị T đến quán với mục đích bán dâm. Bị cáo chỉ gọi điện thoại cho một mình T và không yêu cầu T gọi thêm ai khác, việc Phan Thị H đi theo T đến quán là ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác, sau khi T và H đến quán thì bị cáo đưa nước uống ra rồi tính tiền nước và đi vào trong quán ngồi nhậu, việc T và H thỏa thuận việc mua bán dâm với những người khách như thế nào bị cáo không biết. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để xét xử bị cáo đúng với sự việc thực tế đã xảy ra và xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý

kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R'lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sơn Thị Mỹ L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/01/2021 tại quán cà phê Điểm H thuộc thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông khi được Hoàng H là người có nhu cầu mua dâm nhờ kiếm gái bán dâm, nếu kiếm được H sẽ cho tiền tiền công nên bị cáo Sơn Thị Mỹ L đã gọi điện thoại và dẫn dắt cho Ma Thị T là gái bán dâm đến quán Điểm H để gặp và thỏa thuận bán dâm cho người mua dâm và Hoàng H đã cho bị cáo số tiền 200.000 đồng. Sau đó Hoàng H, Trần Quang V cùng Ma Thị T, Phan Thị H thỏa thuận với nhau về việc mua bán dâm và đi đến nhà nghỉ Toàn N thuộc thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an huyện Đắk R'Lấp kiểm tra hành chính và bắt quả tang.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Sơn Thị Mỹ L phạm tội *"Môi giới mại dâm"* được quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách phòng chống tệ nạn xã hội của nhà nước, tội môi giới mại dâm không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đồng thời còn xâm phạm đến đạo đức xã hội, truyền thống và thuần phong mỹ tục của dân tộc, là tác nhân gây ra nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng hành vi môi giới mại dâm cho người khác mua bán dâm là vi phạm pháp luật; làm mất trật tự an toàn xã hội; bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức

coi thường pháp luật và hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khơme), trình độ học vấn thấp (lớp 2/12) nên hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi mẹ già và con nhỏ (sinh 2008) được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng bảo được mục đích của hình phạt.

[7]. Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J4, màu vàng thu giữ của chị Ma Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu xám giữ của chị Phan Thị H; số tiền 860.000 giữ của bị cáo Sơn Thị Mỹ L quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Ma Thị T, chị Phan Thị H và bị cáo Sơn Thị Mỹ L không liên quan đến vụ án, nên ngày 26-02-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'lấp đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 09 ngày 26 - 02 - 2021 trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp nên cần chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo Sơn Thị Mỹ L thu lợi từ việc môi giới mại dâm, số tiền 700.000 đồng Ma Thị T và Phan Thị H có được từ việc mua bán dâm nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 04 bao cao su (trong đó 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 bao cao chưa qua sử dụng) là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tich thu tiêu hủy.

[8]. Đối với hành vi bán dâm của Phan Thị H bị cáo Sơn Thị Mỹ L không biết, vì bị cáo L chỉ gọi điện thoại cho một mình Ma Thị T đến quán để bán dâm, khi bị cáo gọi điện thoại cho T thì H đang ở gần T nên H đi cùng T đến quán, việc Phan Thị H đi theo T đến quán là ngoài ý chí của bị cáo. Tại quán Điểm H, T và H thỏa thuận việc mua bán dâm với những người khách như thế nào bị cáo Lê cũng không biết. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý bị cáo Sơn Thị Mỹ Lvề hành vi môi giới mại dâm đối với Phan Thị H.

Đối với Ma Thị T khi nghe Sơn Thị Mỹ L gọi điện thoại nói đi xuống quán thì T đang ở gần Phan Thị H và T chỉ nói với H "Chị P gọi", sau đó Phan Thị H tự đi theo T xuống quán Điểm H để thỏa thuận và thực hiện việc bán dâm. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý Ma Thị T về hành vi môi giới mại dâm.

Đối với hành vi bán dâm của Ma Thị T, Phan Thị H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền mỗi người 200.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2013 nên không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi mua dâm của Hoàng H, Trần Quang V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền mỗi người 500.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2013 nên không đề cập giải quyết.

[9]. Đối với hành vi của ông Châu Văn T chủ nhà nghỉ Toàn N cho các đối tượng thuê lưu trú tại nhà nghỉ và thực hiện việc mua bán dâm nhưng ông Toàn không biết các đối tượng thuê phòng nghỉ để thực hiện hiện việc mua bán dâm nên không có căn cứ để xử lý.

[10]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Thị Mỹ L phạm tội *"Môi giới mại dâm"*

2. Căn cứ khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sơn Thị Mỹ L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Sơn Thị Mỹ L cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo Sơn Thị Mỹ L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt này và tổng hợp hình phạt của bản án mới.

3. Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 09 ngày 26 - 02 - 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J4, màu vàng cho chị Ma Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu xám cho chị Phan Thị H; số tiền 860.000 cho bị cáo Sơn Thị Mỹ L là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen; số tiền 200.000 đồng bị cáo Sơn Thị Mỹ L thu lợi từ việc môi giới mại dâm; số tiền 700.000 đồng Ma Thị T và Phan Thị H có được từ việc mua bán dâm.

Tịch thu tiêu hủy 04 bao cao su (trong đó 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 bao cao chưa qua sử dụng).

(Các vật chứng có đặc điểm được mô tả như trong biên bản thu giữ vật chứng và biên bản bàn giao, nhận vật chứng)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo Sơn Thị Mỹ L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND H. Đắk R'Lấp;*
- *Chi cục THADS H. Đắk R'Lấp;*
- *Công an H. Đắk R'Lấp;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNV liên quan;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Nguyên